TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN** Bản án số: 25/2021/HS-ST Ngày 21/01/2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thu Hiền.

Bà Phạm Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn Đ (tên gọi khác: Lò Văn Đ1), sinh năm 1990 tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay; bản S, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S (đã chết) và bà Lò Thị N, sinh năm 1964; có vợ Lò Thị H, sinh năm 1994; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011 con nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án: Theo bản án số 67/2019/HS-ST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Lò Văn Đ 13 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đến này 14/02/2020 chấp hành xong về địa phương sinh sống, ngày 21/9/2020 bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 21/9/2020 đến 24/9/2020; Tạm giam từ ngày 24/9/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 21/9/2020, Lò Văn Đ sau khi lấy măng ở khu vực bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên xong thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên là N (khoảng 45 tuổi, không rõ địa chỉ), Lò Văn Đ hỏi mua một gói Heroine giá 600.000đ. Sau khi mua được Heroine Lò Văn Đ cất vào túi quần đang mặc rồi mang về nhà. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Lò Văn Đ lấy gói Heroine ra bẻ hai cục nhỏ để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì thấy Lò Văn H và Lò Văn Q ở bản S 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến. Lò Văn H trao đổi hỏi mua của Lò Văn Đ 100.000đ được 02 cục nhỏ Heroine. Sau khi mua được mà túy, Lò Văn H và Lò Văn Q đi về, Lò Văn Đ tiếp tục lấy Heroine ra sử dụng, chưa kịp sử dụng thì tổ công tác công an huyện Đ vào nhà phát hiện bắt quả tang thu giữ một gói chất bột trắng gói trong mảnh nilon màu xanh và 100.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 21/9/2020 xác định: Số chất bột trắng gói trong mảnh nilion màu xanh thu của Lò Văn Đ có khối lượng là 2,13gam trích 0,21gam gửi giám định còn lại 1,92gam.

Tại bản kết luận giám định số: 870/GĐ-PC09 ngày 28/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Đ là ma túy, loại Heroine thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa làm rõ người đàn ông dân tộc Mông tên N đã bán ma túy cho Lò Văn Đ vì không có thông tin địa chỉ cụ thể. Đối với Lò Văn H và Lò Văn Q đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số ma túy mua của Lò Văn Đ đã sử dụng hết nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo theo Quyết định số 01 và số 02 ngày 09/12/2020.

Cáo trạng số: 02/CT-VKS-ĐBĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Đ cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 1,92gam Heroine còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn Đ thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định vào ngày 21/9/2020 bị cáo Lò Văn Đ đã có hành vi mua Heroine về sử dụng và bán lẻ, bị cáo đã bán hai cục nhỏ Heroine cho Lò Văn H ở bản S 3, xã K, huyện Đi, tỉnh Điện Biên với số tiền 100.000đ, số Heroine còn lại là 2,13 gam đã bị thu giữ. Như vậy, bị cáo Lò Văn Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lẻ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn nghiện hút chất ma túy đang là gánh nặng của mỗi gia đình và xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội.

Qua lời khai của bị cáo, cùng các chứng cứ được đưa ra xem xét đánh giá tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù trong cùng một thời điểm có Lò Văn Q và Lò Văn H đến nhà gặp bị cáo nhưng chỉ có Lò Văn H là người đứng ra giao dịch hỏi mua ma túy với bị cáo, bản thân bị cáo Lò Văn Đ không biết được số tiền Lò Văn H đưa cho là tiền do H và Q góp mua chung, bị cáo cũng không biết sau khi mua được ma túy H và Q chia nhau như thế nào. Do đó, với hành vi mà bị cáo Lò Văn Đ đã thực hiện, cùng khối lượng Heroine bị thu giữ là 2,13 gam Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lò Văn Đ về hành vi " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Khơ-mú), sinh ra lớn lên tại vùng sâu, vùng xa huyện Đ, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, xuất thân từ gia đình thuần nông, chỉ được học phổ thông đến lớp 3/12. Tuy nhiên, đến nay bị cáo cũng đã xây dựng gia đình có vợ và 03 con, bị cáo cũng đã thoát ly vùng sâu, vùng xa đi làm ăn nhiều nơi, hiểu biết nhất định về pháp luật cũng như các chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến tội phạm ma túy. Nhưng bản thân lại đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện chất ma túy, từng bị phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy mới cải tạo xong tháng 2/2020 về địa phương lại tiếp tục đi vào con đường cũ (mua ma túy sử dụng và bán). Điều đó cho thấy rằng bản thân bị cáo không chịu tu sửa lỗi lầm, coi thường pháp luật cho nên bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm thật nghiêm khắc cho hành vi của mình đã thực hiện.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích bản án số 67/2019/HS-ST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, cho nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình của bị cáo chỉ phụ thuộc vào nông nghiệp, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 1,92gam Heroine còn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 100.000đ đã chứng minh được là số tiền bị cáo bán ma túy, đây là số tiền do phạm tội mà có cho nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa làm rõ người đàn ông dân tộc Mông tên N đã bán ma túy cho Lò Văn Đ vì không có thông tin địa chỉ cụ thể và đối với Lò Văn H và Lò Văn Q trú tại bản S 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số ma túy mua của Lò Văn Đ đã sử dụng hết nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo theo Quyết định số 01 và số 02 ngày 09/12/2020 là phù hợp. Hội đồng xét xử thấy hợp lý, chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm c, b khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ (tên gọi khác: Lò Văn Đ1) phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 21/9/2020).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 1,92gam Heroine (đã trừ giám định).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 29/12/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Đ.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2021)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.